

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KS  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày 11 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KS, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hữu Lộc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Vi Thị Khiếu

Bà Lô Thị Loan

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Giã Bá Lâu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện KS, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Kha Văn C**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày 06/7/1964 tại xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Kha Văn Ch (đã chết) và bà Kha Thị Ch (đã chết); có vợ là Kha Thị M và 02 (hai) con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/6/2008 bị Tòa án nhân dân huyện KS kết án 14 năm tù về các tội phạm ma túy, chấp hành xong hình phạt, ra tù ngày 17/7/2017, hiện đã được xóa án tích; bị bắt giam từ 19/12/2020 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt;

**- Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Võ Thị H, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

**- Người chứng kiến:** Ông Lô Văn P, sinh năm 1990; Nơi cư trú: bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo cáo trạng số 39/CT-VKS-KS ngày 30/3/2021 của Viện kiểm sát nhân

dân huyện KS, tỉnh Nghệ An thì bị cáo Kha Văn C đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Kha Văn C đã thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với các tình tiết đúng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, cụ thể là: Vào khoảng 08 giờ, ngày 18/12/2020, Kha Văn C xin ngồi nhờ xe máy của Kha Văn M (trú cùng bản) đi từ bản X, xã ML, huyện KS đến khu vực giáp ranh giữa bản X, xã ML và bản N, xã HT, sau đó Kha Văn C xuống xe đi bộ một mình vào nhà của Vũ Nền T, trú tại bản N, xã HT, huyện KS để mua ma túy, khi vào nhà Kha Văn C gặp Vũ Bá T (con trai Vũ Nền T) rồi đặt mua 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) ma túy, Vũ Bá T đồng ý và hẹn khi nào có sẽ thông báo cho Kha Văn C. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Kha Văn C đang ở nhà tại bản X thì có Vũ Bá B (cũng là con trai của Vũ Nền T) đến chở Kha Văn C lên khu vực đập tràn thuộc bản X, xã ML khi lên đến nơi Kha Văn C đưa cho Vũ Bá B số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) rồi đứng chờ bên đường, khoảng 20 phút sau Vũ Bá B quay lại đưa cho Kha Văn C 01 túi polylen màu xanh bên trong có chứa nhiều viên ma túy và 02 viên ma túy gói trong bao polylen màu đen, mua được ma túy Kha Văn C cất giấu trong người rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Kha Văn C lấy 01 viên ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại cất giấu vào túi áo khoác để sử dụng dần. Đến khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 19/12/2020, khi Kha Văn C đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an huyện KS phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 túi polylen màu xanh bên trong chứa nhiều viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) và 01 viên nén màu hồng (nghĩ là ma túy) gói trong bao polylen màu đen. Bị cáo thừa nhận đó đều là ma túy mà bị cáo đã mua về để sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 19/12/2020 đã xác định: Viên nén màu hồng gói trong bao polylen màu đen (nghĩ là ma túy) thu giữ của Kha Văn C có khối lượng 0,1 gam (Không phải một gam), ký hiệu vật chứng số 1 (M1); số viên nén màu hồng gói trong bao polylen màu xanh (nghĩ là ma túy) thu giữ của Kha Văn C có khối lượng 9,7 gam (Chín phẩy bảy gam), ký hiệu vật chứng số 2 (M2).

Kết luận giám định số 42/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 24/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Hai mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Kha Văn C gửi tới giám định đều là ma túy (Methamphetamine).

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Kha Văn C mức án tù 05 năm 03 tháng (Năm năm ba tháng) đến 06 (Sáu) năm tù; đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù.

Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo nhận tội và mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng truy tố, như vậy đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 19/12/2020 tại bản X, xã ML, huyện KS, tỉnh Nghệ An bị cáo Kha Văn C bị phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép 9,8 gam (Chín phẩy tám gam) ma túy methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là “*Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến kinh tế - xã hội, sức khỏe con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo Kha Văn C đã từng bị kết án mặc dù tính đến thời điểm phạm tội lần này đã được xóa án tích nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường

pháp luật, không lấy lần bị kết án trước làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục phạm tội, do đó cần xử phạt bị cáo Kha Văn C mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy, việc tàng trữ ma túy chỉ nhằm mục đích sử dụng mà không nhằm mục đích lợi nhuận, do đó Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Đối với Vũ Bá B và Vũ Bá T là những người mà theo lời khai của bị cáo Kha Văn C thì những người này đã bán ma túy cho bị cáo, tuy nhiên quá trình điều tra những người này đều không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy (Methamphetamine) sau khi trích mẫu gửi giám định thì số còn lại là 8,75 gam (Tám phẩy bảy mươi lăm gam). Đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh và mức hình phạt: Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Kha Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Kha Văn C 06 (Sáu) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 19/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Kha Văn C, bên trong chứa lại 8,75 gam (Tám phẩy bảy mươi lăm gam) ma túy methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện KS quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo

Kha Văn C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/5/2021)./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện KS;
- Công an huyện KS (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THA dân sự huyện KS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lê Hữu Lộc**